

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ AN SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/QĐ-UBND

An Sơn, ngày 05 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai số liệu phân bổ dự toán ngân sách xã
năm 2021

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ

Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 29/12/2020 của Hội đồng nhân dân xã An Sơn khóa XXI về việc phân bổ dự toán ngân sách xã năm 2021.

Xét đề nghị của cán bộ Tài chính – Kế toán xã ;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu phân bổ dự toán ngân sách xã năm 2021 của xã An Sơn (theo các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, Cán bộ Tài chính- Kế toán xã tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Tài chính- Kế hoạch huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Các đoàn thể ở xã;
- Các trưởng thôn trong xã;
- Lưu: VT.

**TM. UBND XÃ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Ngọc

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM

(Kèm theo Quyết định số: 01/QĐ-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2021 của UBND xã An Sơn)

Đơn vị tính: đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	5.831.500.000	TỔNG SỐ CHI	5.831.500.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	60.000.000	I. Chi đầu tư phát triển	1.027.000.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	1.426.800.000	II. Chi thường xuyên	4.631.500.000
III. Thu bổ sung	4.344.700.000	III. Dự phòng	173.000.000
- Bổ sung cân đối	4.112.500.000		
- Bổ sung có mục tiêu	232.200.000		.
IV. Thu chuyển nguồn			:

NGƯỜI LẬP

Đặng Đình Lưu

TM. UBND XÃ



CHỦ TỊCH
NGUYỄN ĐỨC NGỌC

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số: 01/QĐ-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2021 của UBND xã An Sơn)

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2
	TỔNG THU	8.669.600	5.831.500
I	Các khoản thu 100%	60.000	60.000
	Phí, lệ phí	12.000	12.000
	Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác	30.000	30.000
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		
	Đóng góp chùa nhân dân theo quy định		
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		
	Thu khác	18.000	18.000
II	Các khoản thu phân chia theo tỉ lệ phần trăm (%)	4.264.900	1.426.800
1	Các khoản thu phân chia	74.400	74.400
	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	3.500	3.500
	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		
	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	5.900	5.900
	Lệ phí trước bạ nhà, đất	65.000	65.000
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	4.190.500	1.352.400
	Thuế thu nhập cá nhân	77.500	62.000
	Thuế GTGT	113.000	90.400
	Thu tiền sử dụng đất	4.000.000	1.200.000
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		
IV	Thu chuyển nguồn		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.344.700	4.344.700
	Thu bổ sung cân đối ngân sách	4.112.500	4.112.500
	Thu bổ sung có mục tiêu	232.200	232.200

NGƯỜI LẬP



Đặng Đình Lưu



TM. UBND XÃ

CHỦ TỊCH
NGUYỄN ĐỨC NGỌC

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số: 01/QĐ-UBND ngày 5 tháng 01 năm 2021 của UBND xã An Sơn)

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNGCHI	5.831.500	1.200.000	4.631.500
	Trong đó:			
1	Chi Giáo dục	12.070		12.070
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	12.000		12.000
3	Chi y tế	480.000	480.000	
4	Chi văn hoá, thông tin	19.650		19.650
5	Chi phát thanh, truyền hình	50.200		50.200
6	Chi thể dục thể thao	40.000		40.000
7	Chi bảo vệ môi trường	19.800		19.800
8	Chi các hoạt động kinh tế	37.100		37.100
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.164.120		4.164.120
10	Chi công tác xã hội	219.560		219.560
11	Chi khác	604.000	600.000	4.000
12	Dự phòng ngân sách	173.000	120.000	53.000

NGƯỜI LẬP



Đặng Đình Lưu



CHỦ TỊCH
NGUYỄN ĐỨC NGỌC

DỰ TOÁN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM

(Kèm theo Quyết định số: 01 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2021 của UBND xã An Sơn)

Đơn vị: 1.000 đồng

Đơn vị: Trường THPT

STT	NỘI DUNG	Thời gian khởi công hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2020	Giá trị thanh toán đến 31/12/2020	Dự toán năm 2021			
			Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân			Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chi theo nguồn vốn	
									Nguồn cân đối ngân sách	nguồn đóng góp
	TỔNG SỐ		5.505.023	-	1.250.000	-	1.200.000	-	1.200.000	
I	Công trình chuyển tiếp		4.405.023	-	1.250.000	-	480.000	-	480.000	
	<i>Trong đó hoàn thành trong năm</i>									
1	Nhà khám chữa bệnh 2 tầng và các hạng mục phụ trợ trạm y tế xã An Sơn	T12/2020-T8/2021	4.405.023		1.250.000		480.000		480.000	
II	Công trình khởi công mới		1.100.000	-	-	-	600.000	-	600.000	
	<i>Trong đó hoàn thành trong năm</i>									
1	Nhà thể thao kết hợp để xe UBND xã An Sơn		1.100.000				600000		600000	
2							-			
III	Dự phòng chi đầu tư						120.000		120.000	

NGƯỜI LẬP



Đặng Đình Lưu



TM. UBND XÃ

CHỦ TỊCH

NGUYỄN ĐỨC NGỌC

KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM
(Kèm theo Quyết định số: 01/QĐ-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2021 của UBND xã An Sơn)

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	Ước thực hiện năm 2020			Kế hoạch năm 2021		
		Thu	Chi	Chênh lệch	Thu	Chi	Chênh lệch
	TỔNG SỐ	40.635,0	40.635,0	-	30.241,0	30.241,0	
1	Các quỹ tài chính ngoài ngân sách	40.635,0	40.635,0	-	30.241,0	30.241,0	
	Thu quỹ Phòng chống thiên tai	40.635,0	40.635,0	0	30.241	30.241	
2	Các hoạt động sự nghiệp						
+	Chợ						
+	Bến bãi						

NGƯỜI LẬP

Đặng Đình Lưu



CHỦ TỊCH
NGUYỄN ĐỨC NGỌC